



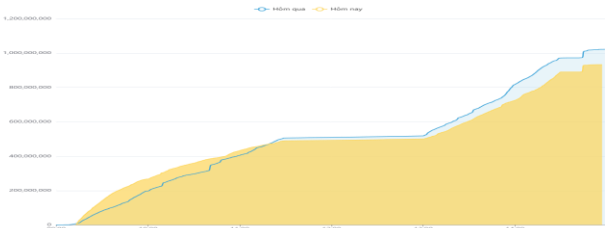
THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC DƯỚI SỰ DẪN DẮT CỦA NHÓM TRỤ

Bản tin ngày 12/03/2025

THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

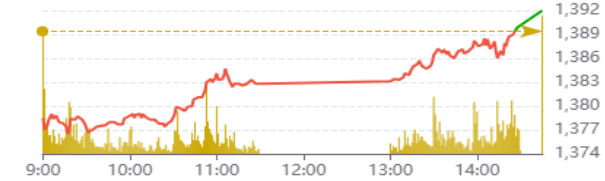
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.332,54	240,58
Thay đổi	2,26	1,08
Thay đổi %	0,17%	0,45%
KLGD (Triệu CP)	877,5	62,4
GTGD (Tỷ)	21.339	1.223
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	231	66
CP giảm giá	247	95
CP tham chiếu	66	70
P/E	13,20	30,83
P/B	1,72	1,62

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.393,6	2,50	36,57	54.573
VN30F1M	1.357,0	+1,5		

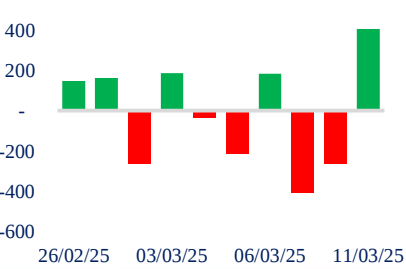


Nguồn: Fireant

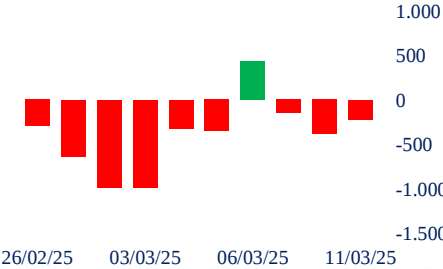
XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 2.26 điểm (+0.17%), đóng cửa tại 1.332,54 điểm. Áp lực bán xuất hiện ở đầu phiên do ảnh hưởng từ thị trường thế giới. Độ rộng của VN-Index đã có lúc nghiêng hoàn toàn về bên bán với các mã giảm điểm. Nhưng lực cầu đã quay trở lại vào cuối phiên chiều giúp “cục diện” cân bằng hơn với 247 mã giảm và 231 mã tăng.
- Các nhóm dẫn dắt như ngân hàng, chứng khoán chịu áp lực bán trong phiên sáng nhưng đã quay đầu hồi phục trở lại trong phiên chiều, dẫn dắt thị trường tăng điểm trở lại như VPB, MBB, TCB,... Ngoài ra, nhóm bán lẻ cũng tiếp tục tăng sau những phiên điều chỉnh như MWG, MSN, ...
- Các nhóm ngành khác như thép, bất động sản, đầu tư công tiếp tục thu hút dòng tiền.
- Ở chiều ngược lại thì nhóm công nghệ vẫn tiếp tục giảm điểm. FPT chính thức mất vùng nền đã tích lũy trong 2 tuần qua.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng nhưng đã ít hơn so với phiên trước, chỉ còn 217 tỷ, tập trung vào các cổ phiếu như MSN, FPT

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên với cây nến xanh cùng thanh khoản cao, lấp đầy hoàn toàn khoảng gap giảm mở ra từ phiên sáng. Lực cầu hoạt động sôi nổi tại vùng hỗ trợ 1.31x điểm hấp thụ áp lực bán, củng cố thêm xu hướng tăng điểm của thị trường.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Kịch bản 1: (40%): VN-Index tích lũy quanh vùng 1.320 - 1.330 điểm: nhà đầu tư nên tiếp tục nắm giữ tỷ trọng 60% cổ phiếu trong danh mục và quan sát thị trường. Có thể giải ngân quanh vùng 1.330 điểm đối với cổ phiếu cho tín hiệu break đỉnh với hoạt động đầu cơ ngắn hạn, nâng tỷ trọng lên 70-80%
- Kịch bản 2: (60%): VN-Index vượt kháng cự 1.330 điểm: Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ cổ phiếu, có thể gia tăng tỷ trọng đối với các cổ phiếu có sẵn trong danh mục, hạn chế mua đuổi.

Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	VIX	11,95	11,3	06/03/2025	14,5	10,5	Đầu cơ
2	HSG	19,05	18,6	04/03/2025	21,5	17,5	Đầu cơ
3	NTL	18,3	18	04/03/2025	22,5	16	Đầu cơ



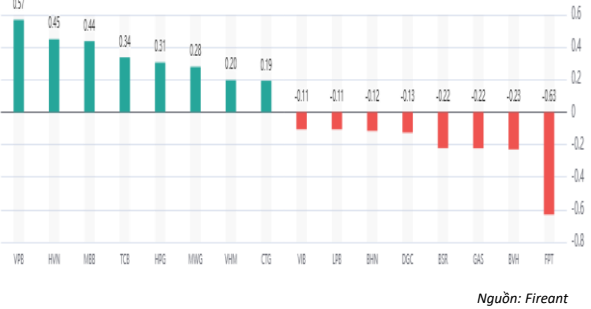
THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC DƯỚI SỰ DẪN DẮT CỦA NHÓM TRỤ

Bản tin ngày 12/03/2025

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0,51%	1,31%
Hóa chất	0,00%	10,90%
Tài nguyên Cơ bản	0,72%	9,29%
Xây dựng và Vật liệu	0,67%	3,33%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,32%	7,47%
Ô tô và phụ tùng	-0,29%	3,67%
Thực phẩm và đồ uống	-0,30%	2,34%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,06%	0,51%
Y tế	0,22%	-1,24%
Bán lẻ	1,20%	5,26%
Truyền thông	1,42%	13,57%
Du lịch và Giải trí	1,42%	3,59%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,38%	2,68%
Ngân hàng	0,28%	4,19%
Bảo hiểm	-1,68%	4,93%
Bất động sản	0,23%	13,26%
Dịch vụ tài chính	0,72%	10,10%
Công nghệ Thông tin	-1,27%	-1,61%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VHM	45,5	0,20 / 0,44%	18.103.400
EIB	21,3	0,25 / 1,19%	22.982.500
CTG	42,6	0,15 / 0,35%	6.963.500
MWG	63	0,80 / 1,29%	9.945.900
DXG	16,7	0,30 / 1,83%	14.243.500

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MSN	68,9	0,00 / 0,00%	5.525.500
FPT	137,5	-1,80 / -1,29%	6.164.400
DGC	109,1	-1,40 / -1,27%	2.038.900
VIX	11,95	0,05 / 0,42%	45.997.000
KDH	32,85	-0,30 / -0,90%	4.327.300

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
ILB	Lâm Thị Diễm Trinh	Quan hệ cá nhân Khác của Trần Nghĩa Sĩ	10/03/2025	Bán	18.000
TCB	Phan Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	10/03/2025	Bán	200.000
ELC	Nguyễn Thị Minh Hạnh	---	10/03/2025	Bán	61.159
ELC	Lê Thị Thủy Loan	---	10/03/2025	Bán	22.649
ELC	Trần Hùng Giang	Thành viên Hội đồng Quản trị	10/03/2025	Bán	718.826

TIN TỨC

Trong nước

[TP.HCM xây trung tâm tài chính rộng 9,2ha tại đô thị mới Thủ Đức](#)
[Những yếu tố cần lưu ý để đạt tăng trưởng GDP 8%](#)
[Bất động sản nhà ở năm 2025 phục hồi mạnh mẽ](#)

Doanh nghiệp

[SJE: Sông Đà 11 liên tiếp nhận 2 án phạt do vi phạm về thuế](#)
[FPT: Bắt tay thương xâ hàng đầu Indonesia, ký hợp đồng cung cấp dịch vụ](#)
[TNS: Thoát khó cách nào?](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Đồng euro thoát đà giảm hậu bầu cử Mỹ: Giai đoạn phục hồi chỉ tính từ nay](#)
[Tình hình nhập khẩu dầu thô tại châu Á hiện giờ ra sao?](#)
[Kinh tế Mỹ dân lộ những 'vết nứt'](#)

Hàng hóa

[Giá dầu phục hồi bất chấp lo ngại thuế quan và suy thoái kinh tế Trung Quốc](#)
[Giá vàng đi lên khi thị trường chờ đợi số liệu kinh tế Mỹ](#)
[Bitcoin rơi xuống mức thấp nhất kể từ tháng 11/2024](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX	45.997.000 0,42%
2	VPB	37.545.201 1,55%
3	VND	31.164.000 1,77%
4	MBB	28.304.215 1,22%
5	SSI	26.426.501 0,19%
6	HPG	26.088.505 0,72%
7	BCG	25.793.560 3,27%
8	VIC	24.084.000 0,00%
9	MSB	23.101.500 -0,42%
10	EIB	22.982.500 1,19%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi
USD/VND	25280 -0,12%
EUR/VND	26968 0,07%
GBP/VND	32014 -0,17%
USD/VND	167,00 0,00%
AUD/VND	28278 -0,23%

Tỷ giá NHNN

	Mua	Bán
USD	23.575	25.951
EUR	25.524	28.211
GBP	30.316	33.508
JPY	161	177
CHF	26.789	29.609

Định giá thị trường





THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC DƯỚI SỰ DẪN DẮT CỦA NHÓM TRỤ

Bản tin ngày 12/03/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	63	60,3	05/12/2024	70	56	4,5%	Nắm giữ
2	HCM	32,4	30	24/02/2025	34	28,5	8,0%	Nắm giữ
3	NTL	18,3	18	04/03/2025	22,5	16	1,7%	Nắm giữ
4	HSG	19,05	18,6	04/03/2025	21,5	17,5	2,4%	Nắm giữ

5	VIX	11,95	11,3	06/03/2025	14,5	10,5	5,8%	Nắm giữ
---	-----	-------	------	------------	------	------	------	---------

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	68,8	70	27/02/2024	83,8	69	-1,7%	Nắm giữ
2	HPG	28,15	26,5	08/10/2024	34	25	6,2%	Mua mới
3	TCB	28	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	28,1%	Nắm giữ
4	TCM	40,65	45	12/09/2024	55	42	-9,7%	Nắm giữ
5	PNJ	93,4	95,4	17/09/2024	112	87,1	-2,1%	Nắm giữ
6	CTG	42,6	35	19/09/2024	45	33	21,7%	Nắm giữ
7	KDH	32,85	33	18/10/2024	38,5	31	-0,5%	Nắm giữ
8	STB	39,9	38,3	20/02/2025	44	35,4	4,2%	Nắm giữ
9	SZC	45,7	41,7	21/02/2025	45,8	41,2	9,6%	Nắm giữ
10	KBC	30,3	29,4	20/02/2025	35	26,7	3,1%	Nắm giữ
11	MWG	63	54,1	21/02/2025	74	46	16,5%	Nắm giữ
12	FPT	137,5	143,6	20/02/2025	190	122,1	-4,2%	Nắm giữ
13	HAH	50,8	53,3	21/02/2025	60	50	-4,7%	Nắm giữ
14	DGC	109,1	106	20/02/2025	140	90,6	2,9%	Nắm giữ
15	MSH	59,6	59	21/02/2025	63	57	1,0%	Nắm giữ
16	VCG	22,2	21,6	20/02/2025	27	18,9	2,8%	Nắm giữ



THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC DƯỚI SỰ DẪN DẮT CỦA NHÓM TRỤ

Bản tin ngày12/03/2025

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
2	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
3	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
4	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
5	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
6	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ
7	CTD	89	73	03/03/2025	90	66,0	21,9%	Chốt lời
8	HHV	12,7	12,6	03/03/2025	14,5	11,5	0,8%	Chốt lời

9	ACV	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
---	-----	------	------	------------	----	------	-------	--------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ
13	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
14	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ



HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580
Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn